



VFIS SCHOOL BUS POLICIES AND REGULATIONS/ CHÍNH SÁCH – NỘI QUY SỬ DỤNG XE BUÝT

Contents/ Mục lục:

1. General information/ Thông tin chung:.....	2
2. Pick-up and drop-off points/ Điểm đón-trả:.....	2
3. Change of bus routes-means of transport./ Thay đổi tuyến-Thay đổi phương tiện:.....	3
4. Safety Regulations/ Nội quy an toàn:	4
4.1. Getting on the bus safely/ Lên xe an toàn:.....	4
4.2. Riding on the bus safely/ Đi xe an toàn:.....	4
4.3. Leaving the bus safely/ Xuống xe an toàn.....	5
4.4. Safety Smarts - Know the Danger Zone/ Quy tắc thông minh – Nhận biết khu vực nguy hiểm:	5
5. Rule Violation Procedures/ Quy trình xử lý vi phạm nội quy:.....	6
6. Bus service general responsibilities for adults/ Trách nhiệm chung với dịch vụ xe dành cho người lớn:.....	6
7. Refund/ Hoàn tiền:.....	8
8. Ghi chú/ Note	8
9. Contact/ Liên hệ:.....	9



These regulations are created based on ensuring the safety and security for VFIS students. Parents should please read over the bus regulations with your children. Failure to comply with the regulations may result in suspension or termination of bus service./ *Nội quy này được xây dựng với tiêu chí đảm bảo sự an toàn và an ninh cho học sinh VFIS. Kính đề nghị quý Phụ huynh đọc hết nội quy này cùng con mình. Không tuân thủ theo các nội quy này có thể dẫn tới việc không được sử dụng xe buýt.*

1. General information/ *Thông tin chung:*

- VFIS provides daily transport service to and from school. The bus will depart at the scheduled times and cannot wait for late pupils. VFIS Bus Monitor will be available in each school bus for pupils care./ *Trường VFIS cung cấp dịch vụ đưa đón học sinh hằng ngày. Xe sẽ khởi hành đúng theo lịch trình và không chờ học sinh đến muộn. Các Bảo mẫu trên xe buýt sẽ có mặt trong từng xe để chăm sóc học sinh.*
- The school bus arrive to the school campus at 7:40-7:50 a.m in the morning and leaves the school campus at 4:15 p.m (only on Wednesday is 4:15 chiều)./ *Xe đến trường lúc 7:40-7:50 sáng và rời trường lúc 4:15 chiều (riêng thứ Tư hàng tuần là 3:15 chiều).*
- This is a service between predetermined collection points and as such may require pupil to walk some distance to a collection point. The private pick-up points (individual address) will be applied with additional fee./ *Dịch vụ xe buýt sẽ đón/trả học sinh tại địa điểm được công bố trước và học sinh có thể cần đi bộ/đi xe cá nhân một khoảng cách nhất định để tới điểm đón này. Học sinh có nhu cầu được đón/ trả tại nhà cần phải trả thêm phí theo quy định.*
- The school reserves the right to cancel any bus route if the number of students registered are too low. The school will inform parents impacted in advance./ *Nhà trường có quyền hủy tuyến xe đưa đón nếu tuyến xe có số lượng học sinh đăng kí đưa đón ít. Nhà trường sẽ thông báo đến phụ huynh đã đăng kí tuyến xe khi có thông tin về việc hủy tuyến.*

2. Pick-up and drop-off points/ *Điểm đón-trả:*

- The school bus will arrive and depart from the pick-up/drop-off points at the scheduled times and cannot wait for late students/ parents/ guardians over 3 minutes./ *Xe buýt tới và rời đi từ điểm đón/trả theo đúng lịch trình và không đợi học sinh cũng như phụ huynh hay người giám hộ đến muộn quá 3 phút.*
- Parents/Guardians need to ensure that students will be at the pick-up/drop-off points on time. We recommend that students need to be at their bus at least 5 minutes before the departure time. The Bus Monitor will inform of any change to pick-up/drop-off time in case of traffic accidents and the school bus can be late over 15 minutes./ *Phụ huynh hay người giám hộ cần phải đảm bảo đưa học sinh đến điểm đón/trả đúng giờ. Nhà trường khuyến học sinh nên có mặt*



ít nhất 5 phút trước khi xe khởi hành. Bảo mẫu xe buýt sẽ cập nhật thời gian đến đón trẻ cho phụ huynh hay người giám hộ nếu xe có sự cố giao thông và có khả năng đón trẻ quá 15 phút. Nếu học sinh ra trễ hơn giờ đã thông báo, gia đình tự thu xếp xe riêng để đưa các em đến trường.

- Students will not be permitted to get off the school bus without the presence of parents/guardians unless VFIS transport coordinator is informed (in writing) of a nominated person, authorized to collect the child. Parents/Guardians need to be at the drop-off points on time because we will not be in charge of managing pupil(s) at the drop-off points. Buses can wait for the students no longer than 2 minutes. In that case, parents/guardians need to contact with VFIS transport coordinator to pick up pupil(s) at next bus stop or at school campus. When parents/guardians cannot be available to pick-up students, please change to another method of transportation./ *Học sinh không được rời xe mà thiếu sự có mặt của phụ huynh hay người giám hộ trừ khi Điều phối viên xe buýt của VFIS được thông báo (bằng văn bản) về việc có người được chỉ định/ủy quyền đến đón học sinh. Phụ huynh/người giám hộ cần đón học sinh đúng giờ; nhà trường không quản lý học sinh tại điểm trả học sinh. Xe chỉ dừng chờ phụ huynh/người giám hộ tối đa 3 phút, nếu phụ huynh/người giám hộ vẫn không đến, học sinh sẽ được quay trở lại xe và di chuyển tiếp, phụ huynh/người giám hộ phải chủ động liên lạc để di chuyển đến các điểm trả học sinh tiếp theo hoặc về trường đón học sinh. Nếu phụ huynh không thể đón hoặc quản lý chặt chẽ học sinh tại điểm trả về, phụ huynh/người giám hộ cần thay đổi phương thức đưa đón khác.*

3. Change of bus routes-means of transport./ Thay đổi tuyến-Thay đổi phương tiện:

- In the event a pupil wishes to change their assigned bus (eg. to travel on a different bus for a play date), the parents/guardians must provide VFIS Transport Coordinator with a written notice granting the pupil(s) permission to change bus, indicating the preferred bus and the effective date and time. This request needs to be approved by the VFIS Transport Coordinator prior to the event./ *Trong trường hợp học sinh muốn đổi tuyến xe (ví dụ như đi trên một xe khác để tham gia một cuộc vui chơi), phụ huynh hay người giám hộ phải cung cấp cho Điều phối viên giao thông của VFIS một yêu cầu bằng văn bản cho phép học sinh đổi tuyến xe, nêu rõ xe sẽ đổi sang, thời gian và ngày giờ cụ thể. Yêu cầu này cần được Điều phối viên của VFIS chấp thuận trước khi chuyển xe.*
- The Transport Coordinator must be informed of any changes to the daily routines, such as parents collecting children from school./ *Điều phối viên của VFIS phải được thông báo về bất kì thay đổi nào với lộ trình xe đưa đón hàng ngày, ví dụ như việc phụ huynh đến đón con tại trường.*



4. Safety Regulations/ Nội quy an toàn.

4.1. Getting on the bus safely/ Lên xe an toàn.

- Be at the bus stop 5 minutes prior to the arrival of the bus./ Có mặt tại bến xe buýt 5 phút trước khi xe đến.
- Wait at your designated stop in a safe place, back from the side of the road. Remember never to stand in the danger zone that surrounds the bus. The danger zone is anywhere close enough for you to touch the bus./ Đợi xe ở đúng điểm đón và giữ khoảng cách an toàn, cách xa lòng đường. Lưu ý không bao giờ đứng ở khu vực nguy hiểm xung quanh xe đưa đón. Khu vực nguy hiểm được hiểu là bất kì chỗ nào đủ gần để học sinh chạm vào xe.
- If you need to cross the street to get on the bus, watch the driver. When the driver is assured that all traffic has stopped he/she will signal for you to cross the street – but continue to watch for traffic by yourself. Always walk, don't run./ Nếu cần phải sang đường để lên xe, quan sát người lái xe. Khi người lái xe chắc chắn rằng các phương tiện đã dừng, họ sẽ ra hiệu cho học sinh qua đường – nhưng vẫn cần tiếp tục để ý xe cộ xung quanh. Luôn đi bộ, không chạy.
- Get on the bus safely, do not push or shove./ Lên xe từ tốn, an toàn, không đùn đẩy.

4.2. Riding on the bus safely/ Đi xe an toàn.

- Take your seat promptly and sit properly, facing forward at all times./ Ngồi đúng chỗ và đúng tư thế, luôn nhìn về phía trước.
- Place bags and parcels under your seat or on your lap./ Đặt cặp sách và túi dưới ghế ngồi hoặc trên ngăn để hành lý.
- Keep the aisles of the bus clear at all times./ Giữ cho lối đi giữa xe luôn thông thoáng.
- Always keep your head, hands and arms inside the bus./ Không thò đầu, bàn tay, cánh tay ra ngoài xe.
- Throwing objects inside or outside of the bus is not permitted./ Không được phép ném đồ bên trong xe ra ngoài.
- Talk quietly; the driver needs to concentrate to safely driving the bus. Fighting, shouting, or use of obscene language is not permitted./ Nói chuyện nhẹ nhàng; lái xe cần tập trung để đảm bảo an toàn. Không được phép đánh nhau, hò hét hoặc nói tục.
- Participate in all bus evacuation procedures./ Tham gia vào toàn bộ quy trình sơ tán trên xe buýt theo sự hướng dẫn của bảo mẫu trên xe.
- Dangerous, disturbing, or annoying objects are not permitted on the bus./ Không được mang lên xe các đồ vật có thể gây nguy hiểm, gây phân tán, khó chịu.



- Eating and drinking (this includes chewing gum) is not allowed on school buses at any time. This rule protects pupils or drivers that have food allergies and anaphylaxis, prevents choking, and maintains bus cleanliness./ *Không được phép ăn, uống trên xe (bao gồm nhai kẹo cao su), trừ nước lọc. Nội quy này nhằm bảo vệ học sinh hoặc lái xe dị ứng hay quá mẫn cảm với thực phẩm, ngăn ngừa hiện tượng nghẹn và giữ xe sạch sẽ.*
- Always follow the bus driver's and VFIS Bus Monitor's instructions./ *Luôn tuân thủ theo chỉ dẫn của các bảo mẫu xe VFIS và lái xe.*

4.3. Leaving the bus safely/ *Xuống xe an toàn:*

- Remain in the seat until the bus comes to a complete stop./ *Ngồi yên cho đến khi xe dừng hẳn.*
- When you leave the bus, hold the handrail and take two large steps away from the bus. To cross the street in front of the bus, walk ahead at least ten giant steps (three meters). Cross only when the driver gives a signal./ *Khi rời xe, bám tay vào thanh giữ và bước 2 bước dài rời khỏi xe buýt. Để băng qua đường trước đầu xe, bước về phía trước ít nhất 10 bước dài (tương đương khoảng 3 mét). Chỉ sang đường khi người lái xe làm dấu hiệu có thể qua.*
- Proceed across the street in single line, looking both ways for oncoming traffic./ *Đi qua đường theo hàng đơn, để ý xe cộ từ cả 2 chiều.*
- If everyone is getting off the bus, the people at the front leave first. Do not push./ *Nếu tất cả đang xuống xe, người ở trên xuống trước. Không đùn đẩy.*
- If you drop something near the bus, do not pick it up, tell an adult./ *Nếu đánh rơi đồ gần xe buýt, không tự nhặt lên, hãy báo với người lớn.*

4.4. Safety Smarts - Know the Danger Zone/ *Quy tắc thông minh – Nhận biết khu vực nguy hiểm:*

- The 6 giant steps (or 2 meters) rule is a good measurement for children to identify the danger zone around the school bus, particularly when crossing in front of the bus./ *Quy tắc 6 bước dài (tương đương khoảng 2 mét) là khoảng cách phù hợp để học sinh nhận biết khu vực nguy hiểm xung quanh xe buýt, đặc biệt khi sang đường trước đầu xe.*
- Children should never enter the danger zone unless the bus driver has given them permission./ *Học sinh không nên có mặt trong khu vực nguy hiểm này trừ khi có sự cho phép của người lái xe.*
- If a pupil can touch the bus, he or she is too close./ *Nếu học sinh có thể chạm vào xe, học sinh đó đang ở quá gần xe.*
- Remember – “if you cannot see the bus driver, the bus driver cannot see you” / *Ghi nhớ nguyên tắc “nếu bạn không thể nhìn thấy người lái xe tức là lái xe cũng không thể nhìn thấy bạn”.*



- When near a bus, the children must have the attention of the bus driver./ *Khi ở gần xe buýt, học sinh phải để ý người lái xe.*
- Children should never play around or near school bus vehicles./ *Học sinh không bao giờ nên chơi xung quanh hoặc gần các xe buýt.*

5. Rule Violation Procedures/ *Quy trình xử lý vi phạm nội quy:*

The VFIS code of conduct expects all pupils to display appropriate behavior in school. This expectation extends to pupil behavior on the school bus. In the case of inappropriate behavior on the bus./ *Quy tắc ứng xử VFIS yêu cầu toàn bộ học sinh hành xử chuẩn mực tại trường. Điều này bao gồm cả việc hành xử trên xe buýt. Trong trường hợp học sinh vi phạm:*

- A report will be given by the bus monitor to the VFIS Transport Coordinator and Head of School./ *Báo cáo sẽ được Báo mẫu gửi cho Điều phối viên giao thông VFIS và Hiệu trưởng.*
- A penalty may be imposed on the pupil at the discretion of the school and may include temporary suspension (1 – 2 weeks) or loss of bus service./ *Sẽ yêu cầu học sinh ở trường sau giờ học và có thể bao gồm việc tạm ngừng (1 – 2 tuần) hoặc mất quyền sử dụng dịch vụ xe đưa đón.*
- Parent will be requested to come to the school to discuss their child’s situation with the Principal and/or a letter informing the Parents of the incident, which may lead to suspension and/or termination of bus service./ *Nhà trường có thể mời phụ huynh đến để trao đổi về những hành vi không phù hợp của học sinh. Nhà trường cũng có thể gửi thông báo cho Phụ huynh về sự việc và việc này có thể dẫn đến việc nhà trường tạm ngừng cung cấp dịch vụ đưa đón xe bus cho học sinh hoặc từ chối phục vụ xe bus đối với học sinh vi phạm.*

6. Bus service general responsibilities for adults/ *Trách nhiệm chung với dịch vụ xe đưa đón dành cho người lớn:*

- To register the school bus service, parent(s) need to fill in the school bus registration form and submit to VFIS Transport Coordinator at least five (5) days prior to using the bus school service./ *Để đăng ký cho học sinh sử dụng dịch vụ xe đưa đón trong năm học, phụ huynh cần phải hoàn thành điền và nộp Đơn đăng ký sử dụng xe đưa đón và nộp lại cho Điều phối viên xe đưa đón ít nhất là 5 ngày trước khi bắt đầu sử dụng dịch vụ.*
- Secondary and high school students can board the bus and go home by themselves without the presence of a parent/guardian./ *Học sinh cấp 2 và 3 có thể tự lên xe buýt và tự về nhà mà không cần sự có mặt của phụ huynh/người giám hộ.*
- For safety reasons, the Primary students will not be permitted to get off the school bus without the presence of parents/guardians unless parents must confirm that they will be responsible for



all the consequences regarding the exceptions by text or email: "I give permission for my child to pick up the bus and go home on his or her own without the presence of a parent/guardian". Please note that Primary students should be supervised at all times. The above exceptions are not encouraged or supported by VFIS. Parents should arrange to pick up the Primary students directly from the drop-off locations on time. *Vì lý do an toàn, Học sinh Tiểu học không được rời xe mà thiếu sự có mặt của phụ huynh/Người giám hộ trừ khi phụ huynh cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về những rủi ro có thể xảy ra đối với những yêu cầu ngoại lệ bằng văn bản hoặc email: "Tôi cho phép con tôi tự đón xe buýt và tự về nhà mà không cần sự có mặt của phụ huynh/người giám hộ". Học sinh Tiểu học luôn cần được giám sát tại mọi thời điểm. Yêu cầu ngoại lệ nêu trên không được Nhà trường khuyến khích cũng như không được sự hỗ trợ từ Nhà trường. Phụ huynh/người giám hộ cần sắp xếp đón học sinh Tiểu học trực tiếp tại điểm trả đúng giờ*

- The school reserves the right to stop providing services without refund if the students does not comply with the bus policies and regulations./ *Nhà trường có quyền ngừng cung cấp dịch vụ mà không hoàn lại tiền nếu học sinh đi xe buýt không tuân thủ chính sách và nội quy xe đưa đón của trường.*
- Bus driver/Bus Monitor has the right to refuse any pupil(s) who is not in the school pupils registration list./ *Tài xế/Bảo mẫu có quyền từ chối bất cứ học sinh nào không có tên trong danh sách đăng ký.*
- Parents/guardians to wear school ID card when they pick-up pupils. If the pick-up person are other than parents/guardians, parents have to send their authorization in writing to the school along with a copy of the authorized person's picture, national ID or valid driver's license. The person charged with picking up and collecting pupils at the drop-off/pick-up points are to be on time and have a valid id (driver license or national id card) to show to the bus monitor./ *Phụ huynh/người giám hộ phải đeo thẻ nhà trường cấp khi đón học sinh. Đối với những người khác được phụ huynh ủy quyền đón học sinh, phụ huynh có trách nhiệm phải gửi thông tin cũng như bản scan của CMND hoặc bằng lái xe đến nhà trường để thông báo trước.*
- Bus drivers have been instructed to leave/stop at the scheduled times./ *Tài xế sẽ luôn khởi hành theo đúng lịch trình.*
- Inform the Transport Coordinator of any changes of home address, or contact details. Report in writing to the Transport Coordinator any concern in relation to the transportation service at transport@vfis.tdtu.edu.vn./ *Thông báo cho Điều phối viên về bất kì thay đổi nào liên quan đến địa chỉ nhà, thông tin liên lạc. Báo cáo bằng văn bản cho Điều phối viên bất kì mối lo nào liên quan đến dịch vụ giao thông tại hộp thư: transport@vfis.tdtu.edu.vn.*



- Note: the bus service is for VFIS pupils and is not intended to provide transportation to parents or friends of pupils./ Lưu ý: dịch vụ xe đưa đón chỉ dành cho học sinh VFIS và không dành cho phụ huynh hay bạn của học sinh.

7. Refund/ Hoàn tiền:

- The school bus fee represents “the purchase” of a seat in the school bus for the entire school term or year. Refunds will be made only for full term of non-usage, i.e. there will be no pro-rata refunds for any withdrawal from bus service during a particular term or for any suspended pupils./ Phí xe đưa đón là phí mua chỗ ngồi trên xe của trường cho 1 học kỳ hoặc toàn bộ năm học. Việc hoàn phí sẽ chỉ được thực hiện khi không sử dụng toàn bộ thời gian, có nghĩa là sẽ không có hoàn phí theo tỷ lệ sử dụng cho bất kỳ việc xin ngừng sử dụng dịch vụ xe đưa đón nào trong một tháng riêng lẻ hay cho bất kỳ trường hợp học sinh nào bị đình chỉ.
- The school bus fee need to paid on time and at least one semester. If parents cancel the school bus service, we will not refund that semester’s fee. In terms of annual fee, we will refund the next semester’s bus fee when parents inform us prior to the beginning of the next semester./ Phí đưa đón cần được thanh toán ít nhất theo trọn một kỳ và đúng thời hạn. Nếu học sinh hủy không sử dụng dịch vụ xe đưa đón, trường sẽ không hoàn lại chi phí xe buýt của kỳ đó. Phí đã thu theo năm, sẽ được hoàn lại tính từ học kỳ liền kề tiếp theo với điều kiện việc dừng sử dụng xe buýt phải được thông báo trước khi học kỳ kế tiếp bắt đầu.
- If parents inform us the cancelation of school bus service prior to the academic year and has paid the semester fee or annual fee, the school bus fee will be refunded 100% and deducted 1.000.000 VND for administrative expenses./ Nếu việc hủy sử dụng dịch vụ xe buýt được thông báo cho nhà trường trước khi năm học bắt đầu và phụ huynh đã đóng phí trọn một kỳ hoặc năm học, phí sẽ được hoàn lại 100% và trừ lại 1.000.000 VND chi phí quản lý hành chính.

8. Ghi chú/ Note:

- When using private pick-up and drop-off service, the school bus picks up and drops off students at the convenient and safe points only./ Địa điểm đón tận nhà phải nằm trên tuyến đường thuận tiện lưu thông, tình trạng giao thông thuận lợi, thuận tiện dừng đỗ và an toàn cho học sinh.
- Phí phải được trả ít nhất là 03 ngày trước khi sử dụng dịch vụ./ Fee must be paid at least 3 days prior to using the bus service
- We offer a 10% school bus fee discount to the second child in the same family if siblings register for the same pick-up point and two-way service./ Anh/chị em ruột cùng đăng ký dịch vụ xe đưa đón tại cùng một địa điểm và đăng ký đưa đón hai chiều, thì kể từ người con thứ 2 sẽ được giảm 10% mức phí xe buýt.



9. Contact/ Liên hệ:

Vietnam-Finland International School Transport Office/ Văn phòng điều phối xe đưa đón Trường Quốc tế Việt Nam-Phần Lan:

- Room/ Phòng. 1.502 (Unit 5)
- Hotline/ Đường dây nóng. 090 116 7319
- Working time/ Thời gian làm việc. 6:00 a.m - 6:00 p.m
- Email: transport@vfis.tdtu.edu.vn

Director of General Administration/
Trưởng phòng Quản trị Tổng hợp

Principal/
Hiệu trưởng